

Lâm Đồng, ngày tháng 6 năm 2026

Số: /QĐi-MTTQ-BTT

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

Về tiêu chuẩn, điều kiện Trưởng Ban Công tác Mặt trận, người đứng đầu tổ chức, đoàn thể tại thôn, tổ dân phố và các nội dung liên quan đến hoạt động của Ban Công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố sau sắp xếp

Căn cứ Điều lệ, Hướng dẫn thi hành Điều lệ MTTQ Việt Nam;

Thực hiện Hướng dẫn số 11/MTTW-BTT ngày 10/9/2025 về hướng dẫn một số nội dung về tổ chức hoạt động của ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư; Công văn số 225/MTTW-BTT ngày 29/5/2026 về việc triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn; Kết luận số 703-KL/TU ngày 12/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng,

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ban hành quy định tạm thời về tiêu chuẩn, điều kiện Trưởng Ban Công tác Mặt trận, người đứng đầu tổ chức, đoàn thể tại thôn, tổ dân phố và các nội dung liên quan đến hoạt động của Ban Công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố sau sắp xếp như sau:

I. TIÊU CHUẨN

1. Tiêu chuẩn chung

Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu bầu/cử giữ chức danh Trưởng Ban Công tác Mặt trận, cấp trưởng các đoàn thể ở thôn, tổ dân phố (*Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh*) phải đáp ứng các tiêu chuẩn cơ bản sau:

1.1. Về chính trị, tư tưởng: Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân. Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Có uy tín trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

1.2. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật: Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu; lối sống trung thực, khiêm tốn, giản dị; gần gũi, gắn bó với Nhân dân; thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống; tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không cơ hội, cục bộ, bè phái, tiêu cực, "lợi ích nhóm"... bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành các quy định tại địa phương.

1.3. Về tác phong làm việc: Chủ động học tập, cập nhật kiến thức; vận dụng vào thực tiễn công tác. Có phong cách làm việc dân chủ, khoa học; gần dân, hiểu dân, có trách nhiệm với dân; lắng nghe và kịp thời phản ánh, phối hợp giải quyết các tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

1.4. Có đủ sức khỏe để tham gia các hoạt động của địa phương và thực hiện nhiệm vụ được giao.

1.5. Là người có uy tín lớn trong cộng đồng dân cư, có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết và tự nguyện tham gia công việc chung. Có năng lực vận động quần chúng nhân dân, khả năng quy tụ, đoàn kết và tạo sự đồng thuận cao trong nội bộ thôn, tổ dân phố sau khi sáp nhập.

1.6. Về trình độ, năng lực: Có trình độ học vấn, năng lực tiếp thu và truyền đạt hướng dẫn của cấp trên. Tốt nghiệp trung học phổ thông và tương đương trở lên. Ưu tiên những người có trình độ từ trung cấp trở lên. Trường hợp đặc biệt, báo cáo xin cấp ủy địa phương xem xét, quyết định. Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các nền tảng số phục vụ công tác; đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ở cơ sở.

1.7. Về độ tuổi: Ưu tiên lựa chọn nhân sự trẻ trong độ tuổi lao động theo quy định.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể cho từng chức danh

2.1. Trưởng ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải có các tiêu chuẩn cụ thể như sau:

(1) Tốt nghiệp trung học phổ thông và tương đương trở lên. Ưu tiên các đồng chí có trình độ trung cấp trở lên.

(2) Đối với vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số thì có thể xem xét các trường hợp tốt nghiệp từ trung học cơ sở trở lên (nếu không có nguồn tại chỗ đủ điều kiện).

(3) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các nền tảng số phục vụ công tác; đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ở cơ sở.

(4) Ưu tiên lựa chọn, bố trí Trưởng ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (Trường hợp chưa là đảng viên thì phải đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam).

(5) Về độ tuổi: Nhân sự lần đầu tham gia giữ chức Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố không quá 65 tuổi. Ưu tiên lựa chọn nhân sự trẻ trong độ tuổi lao động theo quy định.

Trường hợp Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận ngoài đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện như trên, phải đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của Tỉnh ủy về tiêu chuẩn, điều kiện đối với Bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố.

2.2. Người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh).

- Phải là đoàn viên, hội viên của tổ chức đó, có uy tín đối với hội viên và đạt các tiêu chuẩn theo quy định riêng theo Điều lệ của từng đoàn thể. Ưu tiên những người là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Yêu cầu cụ thể:

+ *Bí thư Chi đoàn thanh niên*: Đảm bảo tiêu chuẩn của cán bộ Đoàn theo Quy chế cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (ban hành tại Quyết định số 1289-QĐ/TWĐTN-CTĐ ngày 15/5/2026 của Ban Ban Bí thư Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh). Độ tuổi giữ chức vụ không quá 40 tuổi; phải đảm bảo giữ chức vụ trọn 01 nhiệm kỳ tính từ thời điểm bầu cử giữ chức vụ lần đầu.

+ *Chi hội trưởng Hội Phụ nữ; Hội Nông dân; Hội Cựu chiến binh*: Là hạt nhân phong trào, có khả năng hỗ trợ hội viên phát triển kinh tế, ổn định đời sống ngay sau khi sắp xếp lại địa giới hành chính thôn/tổ dân phố. Riêng Hội Cựu chiến binh phải đảm bảo tiêu chuẩn theo Điều lệ và hướng dẫn của Hội cấp tỉnh.

II. QUY TRÌNH RÀ SOÁT, KIỂM TOÀN, THÀNH LẬP BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN

Mỗi thôn, tổ dân phố thành lập 01 Ban Công tác Mặt trận, trong đó có trưởng ban, 01 phó trưởng ban và các thành viên. Trường hợp cần thiết thì có thể bố trí thêm 01 phó ban đồng thời làm chi hội trưởng của một trong các tổ chức chính trị - xã hội của thôn, tổ dân phố.

Số lượng thành viên Ban Công tác Mặt trận: Từ 07 đến 15 thành viên (*tùy thuộc vào quy mô dân số và đặc điểm của từng khu dân cư*). Cơ cấu của Ban Công tác Mặt trận gồm: Đại diện chi ủy; người đứng đầu của các chi hội đoàn thể ở thôn, tổ dân phố: Nông dân, Phụ nữ, Cựu Chiến binh, Đoàn thanh niên và các hội quần chúng...; một số Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã cư trú ở khu dân cư; một số người tiêu biểu trong các tầng lớp Nhân dân, trong các dân tộc, tôn giáo...

Nhiệm kỳ của Ban Công tác Mặt trận theo nhiệm kỳ của chi bộ thôn, tổ dân phố (05 năm).

*** Quy trình thực hiện:**

Bước 1: Rà soát, đánh giá Ban Công tác Mặt trận:

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã chủ trì, phối hợp với cấp ủy thôn, tổ dân phố rà soát, thống kê số lượng, thành phần, chất lượng Ban Công tác Mặt trận hiện có (danh sách trích ngang Trưởng ban, Phó trưởng Ban và các thành viên).

Rà soát điều kiện cơ sở vật chất, nơi sinh hoạt cộng đồng; tình hình hoạt động của các chi đoàn, chi hội ở thôn, tổ dân phố (nếu cần).

Bước 2: Chuẩn bị nhân sự cho Ban Công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố mới và giải thể, kết thúc hoạt động Ban Công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố trước khi được sáp nhập

1. Công tác chuẩn bị nhân sự

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã phối hợp với cấp ủy chi bộ thôn, tổ dân phố để thống nhất số lượng, danh sách thành viên Ban Công tác Mặt trận và dự kiến chức danh Trưởng ban, Phó Trưởng ban báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã.

2. Giải thể, kết thúc hoạt động Ban Công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố

Sau khi hoàn thành việc chuẩn bị nhân sự, căn cứ Điều lệ và hướng dẫn thi hành Điều lệ MTTQ Việt Nam, căn cứ quyết định sắp xếp thôn, tổ dân phố của cấp có thẩm quyền, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã ban hành quyết định kết thúc hoạt động đối với Ban Công tác Mặt trận của các thôn, tổ dân phố trước khi được sáp nhập (*Không ban hành quyết định kết thúc đối với thôn, tổ dân phố không sáp nhập*).

Bước 3: Thành lập Ban Công tác Mặt trận và các chi hội đoàn thể ở thôn, tổ dân phố sau sắp xếp

Căn cứ kết luận về nhân sự của Đảng ủy xã, Ban công tác Mặt trận phối hợp với cấp ủy, chi bộ thôn, tổ dân phố gửi tờ trình kèm theo hồ sơ (*gồm: Tờ trình đề nghị công nhận Ban Công tác Mặt trận kèm theo danh sách trích ngang các thành viên, ghi rõ chức danh trưởng ban, phó trưởng ban*) về Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã đề nghị công nhận. Sau khi nhận được hồ sơ trong thời hạn 05 ngày làm việc, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã ban hành quyết định công nhận Ban Công tác Mặt trận, và các chức danh trưởng ban, phó Trưởng ban và các thành viên.

*** Ghi chú:** Đối với các chi hội đoàn thể ở thôn, tổ dân phố bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn tại khoản 1, khoản 2 Mục I thực hiện theo Điều lệ và hướng dẫn của mỗi tổ chức.

III. XÂY DỰNG QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN (mẫu quy chế gửi kèm theo)

1. Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế làm việc của Ban Công tác Mặt trận có ý nghĩa quyết định đối với việc nâng cao chất lượng hoạt động Ban Công tác Mặt trận, nhằm phát huy tốt trách nhiệm của mỗi thành viên, nhất là vai trò chủ trì của Trưởng ban Công tác Mặt trận. Việc xây dựng Quy chế làm việc của Ban Công tác Mặt trận đảm bảo cụ thể hóa hoạt động theo quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam và hướng dẫn của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên, phù hợp với sự lãnh đạo của Đảng ủy và quản lý nhà nước của UBND cấp xã.

2. Ban Công tác Mặt trận xây dựng chương trình công tác hằng năm, triển khai theo quý và tháng theo nguyên tắc hiệp thương và tự nguyện phối hợp với các chi hội đoàn thể và thành viên của Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư. Trong quá trình triển khai cần đảm bảo sự lãnh đạo của cấp ủy chi bộ và sự phối hợp với lãnh đạo khu dân cư.

3. Ban Công tác Mặt trận sinh hoạt thường kỳ mỗi tháng một lần. Nếu có nhiệm vụ đột xuất Trưởng ban Công tác Mặt trận có thể triệu tập họp bất thường

để triển khai nhiệm vụ. Nội dung sinh hoạt nên ngắn gọn, vấn đề đưa ra trao đổi, bàn bạc phải thiết thực, sát với tình hình địa phương để triển khai thực hiện.

Hàng tháng, Ban Công tác Mặt trận báo cáo nắm bắt tình hình nhân dân và kết quả công tác với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã và chi ủy chi bộ ở khu dân cư.

4. Mối quan hệ công tác của Ban Công tác Mặt trận:

- Ban Công tác Mặt trận chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã.

- Ban Công tác Mặt trận chịu sự lãnh đạo của chi ủy chi bộ khu dân cư trong việc thực hiện nhiệm vụ ở khu dân cư.

- Ban Công tác Mặt trận phối hợp với Trưởng thôn, Tổ trưởng dân phố để thực hiện nhiệm vụ ở khu dân cư.

- Ban Công tác Mặt trận hiệp thương với các chi hội đoàn thể, các tổ chức thành viên để thực hiện nhiệm vụ ở khu dân cư.

Trên đây là quy định tạm thời về tiêu chuẩn, điều kiện các chức danh người đứng đầu tổ chức, đoàn thể, các hội quần chúng tại thôn, tổ dân phố và các nội dung liên quan đến hoạt động Ban công tác Mặt trận sau sắp xếp (thay thế Quy định số 01/QĐi-MTTQ-BTT ngày 09/6/2026). Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có những nội dung vướng mắc phát sinh, đề nghị phản ánh về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

** Lưu ý: Đối với các đoàn thể các mục II, III thực hiện theo hướng dẫn và điều lệ của tổ chức mình./.*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Thường trực UB TWMTTQ VN;
- Các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy;
- Ban Thường trực UBMTTQ VN tỉnh;
- Các tổ chức thành viên MTTQ VN tỉnh;
- Đảng ủy các xã, phường, đặc khu;
- Ban Thường trực UBMTTQ VN cấp xã;
- VP, các ban, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, Ban TC - KT.

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Phạm Triều